

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 60/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26-7-2024

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thúy D; nơi cư trú: Thôn A, AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Văn D; nơi cư trú: Thôn B, AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy D trình bày: Chị và anh Vũ Văn D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 18-9-2006 tại Ủy ban nhân dân xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, anh chị hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu và có ba con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2019 do bất đồng quan điểm về kinh tế nên đã xảy ra bất hòa. Từ tháng 9/2023 đến nay vợ chồng anh chị sống ly

thân, mỗi người ở một nơi không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn D.

Về con chung: Chị và anh Vũ Văn D có 03 con chung là Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cả ba con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh Dũng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình xét xử, anh Vũ Văn D xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị Phạm Thị Thúy D trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu và có ba con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2019 do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Từ tháng tháng 9/2023 đến nay anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay chị D xin ly hôn anh không đồng ý, anh chỉ đồng ý ly hôn với điều kiện chị D phải giải quyết với anh về việc chia tài sản chung của vợ chồng.

Về con chung: Anh và chị Phạm Thị Thúy D có 03 con chung là Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015. Khi ly hôn, anh đồng ý để chị D trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị D .

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn không tham gia các phiên họp, phiên hòa giải, tuy nhiên vi phạm của bị đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội D vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Phạm Thị Thúy D được ly hôn anh Vũ Văn D. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015 cho chị Phạm Thị Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến

khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị D và anh D tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị D và anh D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Vũ Văn D hiện nay cư trú tại Thôn An Bò, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Về nội D vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 18-9-2006, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hoà thuận thời gian đầu và có ba con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Nay chị D xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn anh Dũng. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh Vũ Văn D không đồng ý ly hôn, anh chỉ đồng ý ly hôn với điều kiện vợ, chồng phải giải quyết với nhau về tài sản. Qua xác minh thì thấy vợ chồng chị D và anh D có mâu thuẫn, từ tháng 9/2023 đến nay anh chị đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Phạm Thị Thúy D xin ly hôn với anh Vũ Văn D phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D có ba con chung là Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015. Khi ly hôn, chị D và anh D cùng đề nghị Tòa án giao cả ba con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu, đề nghị nuôi con chung của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Chị D có nơi ở và thu nhập ổn định, hiện nay cả ba con chung đang ở với chị D được chị chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo, các con chung đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm

bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, cần chấp nhận thỏa thuận của anh chị, giao cả ba con chung là Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị D và anh D tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Thúy D được ly hôn anh Vũ Văn D.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Như Q, sinh ngày 01-5-2007, Vũ Phương L, sinh ngày 24-3-2010 và Vũ Bảo N, sinh ngày 18-7-2015 cho chị Phạm Thị Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thúy D và anh Vũ Văn D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị D đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009296 ngày 16 tháng 4 năm 2024. Chị Phạm Thị Thúy D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Ủy ban nhân dân xã DT huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**